

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI THIÊN LỘC**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**Số: *QB.2018/KV-RSM*

Bình Dương, ngày 16 tháng 12 năm 2017

V/v điều chỉnh một số nội dung trên báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016.

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HỒ CHÍ MINH

1. Tổ chức niêm yết : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI THIÊN LỘC
2. Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI THIÊN LỘC
3. Mã chứng khoán niêm yết : DTL
4. Nội dung:

Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc xin được điều chỉnh nội dung trên báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 do sai sót trong việc trình bày Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (trang 08 và 09). Cụ thể như sau:

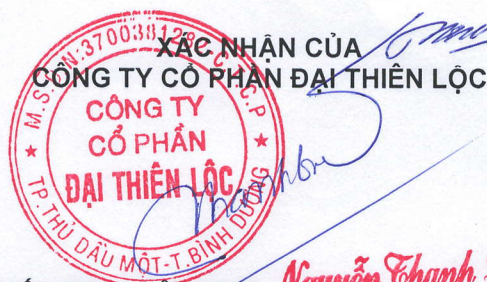
a. Số liệu năm 2016:

Khoản mục	Số liệu đã trình bày	Số liệu trình bày lại	Chênh lệch
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	(32.832.691.216)	(35.358.639.696)	2.525.948.480
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	45.316.760.231	42.790.811.751	2.525.948.480
Lưu chuyển thuần trong năm	20.659.274.155	18.133.325.675	2.525.948.480
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM	65.339.186.197	62.813.237.717	2.525.948.480

Lý do: Trong quá trình phát hành báo cáo xảy ra sai sót trong in ấn và trình bày. Tuy nhiên, sai sót này không ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất.

Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc giải trình đến Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Quý cổ đông được biết.

Trân trọng.

**XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM***Nguyễn Thanh Loan*

Chúng tôi xác nhận sai sót trong việc trình bày báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất nêu trên không ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc và các Công ty con đã trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016.

Đại diện Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
Tổng Giám đốc

**ĐẶNG XUÂN CẢNH**

Số: *09.2018/CV-RSM***Kính gửi: Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI THIÊN LỘC****Trích yếu: V/v đính chính số liệu trên báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc và các công ty con**

Chúng tôi đã phát hành báo cáo kiểm toán số 17.159HN/BCKT- RSM HCM vào ngày 29/03/2017 đối với báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc và các công ty con cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2016.

Sau khi xem xét lại số liệu trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016, chúng tôi xin đính chính lại số liệu của các chỉ tiêu sau đây:

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu đã trình bày trước đây	Số liệu đính chính	Đơn vị tính: VND
				Chênh lệch
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(32.832.691.216)	(35.358.639.696)	2.525.948.480
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	45.316.760.231	42.790.811.751	2.525.948.480
Lưu chuyển thuần trong năm	50	20.659.274.155	18.133.325.675	2.525.948.480
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	65.339.186.197	62.813.237.717	2.525.948.480

Nguyên nhân của việc thay đổi các chỉ tiêu trên là do trong quá trình phát hành báo cáo xảy ra sai sót trong khâu in ấn và trình bày. Tuy nhiên, sai sót này không ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2016.

Chúng tôi xin đính kèm theo đây là báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 sau khi đã điều chỉnh các số liệu như nêu trên để đính chính lại các số liệu trong báo cáo lưu chuyển tiền tệ kèm theo báo cáo kiểm toán số 17.159HN/BCKT- RSM HCM mà chúng tôi đã phát hành tại ngày 29/03/2017.

Chúng tôi thành thật xin lỗi Quý Công ty về sơ suất này.

Trân trọng kính chào

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 12 năm 2017

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM**TỔNG GIÁM ĐỐC****ĐẶNG XUÂN CẢNH**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI THIÊN LỘC VÀ CÁC CÔNG TY CONĐịa chỉ: Lô CN8, Đường CN5, KCN Sóng Thần 3,
Phường Phú Tân, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

Mẫu số B 03 - DN/HN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2016	Năm 2015
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		184.093.659.599	(73.703.619.935)
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		69.763.765.243	66.368.392.278
Các khoản dự phòng	03		(3.712.100.765)	1.949.030.509
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		5.101.259.720	11.210.823.886
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(6.549.959.028)	(6.977.042.354)
Chi phí lãi vay	06	6.5	60.180.205.651	56.646.873.584
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		308.876.830.420	55.494.457.968
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(8.093.291.562)	111.954.508.119
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(156.883.266.750)	(189.176.369.173)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(35.358.639.696)	132.677.031.299
Tăng giảm chi phí trả trước	12		(5.266.824.457)	4.498.027.771
Tiền lãi vay đã trả	14		(59.989.750.035)	(57.340.359.738)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(494.246.169)	(521.239.800)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		42.790.811.751	57.586.056.446
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(5.933.462.186)	(3.203.042.980)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		14.753.864.385	8.604.999.995
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(44.807.678.493)	(93.729.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		90.879.000.000	36.921.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		6.247.732.368	1.989.700.269
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		61.139.456.074	(49.416.342.716)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33	7.3	1.879.881.228.304	1.846.515.183.529
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	7.4	(1.965.678.170.454)	(1.875.961.541.504)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(85.796.942.150)	(29.446.357.975)
LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG NĂM	50		18.133.325.675	(21.276.644.245)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		44.678.752.480	65.937.093.816
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		1.159.562	18.302.909
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM	70	5.1	62.813.237.717	44.678.752.480